TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG** Bản án số: 40/2023/HS-ST Ngày: 15/3/2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh

*Các Hội thẩm nhân dân;*Ông Hoàng Văn Tấn

Ông Nguyễn Văn Chiến

Thư ký phiên tòa: ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa*:**

Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn T**, sinh năm 1949. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Y, xã V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tuấn L (đã chết), con bà: Nguyễn Thị V (đã chết). Vợ: Trịnh Thị N, bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 1974, con nhỏ sinh năm 1981, Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ tư. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1989 (đã chết)

Đại diện cho bị hại: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1961 là mẹ đẻ anh T, địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang. Ông Lê Văn N, sinh năm 1956 là bố đẻ anh T, địa chỉ: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Đều ủy quyền cho anh Lê Văn N, sinh năm 1982, địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang. Theo giấy ủy quyền đề ngày 23/11/2022 và giấy ủy quyền đề ngày 13/02/2023. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/10/2022, Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1949, trú tại thôn Y, xã V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại xe hai bánh dưới 50cm^3, biển kiểm soát 13FA-3873 đi từ nhà theo đường liên xã, hướng xã Tiên Sơn đi xã Trung Sơn để đến thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang chơi với con trai. Đến khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến khu vực ngã tư đường giao nhau giữa đường đi theo hướng đi của T với đường vành đai 4 là nơi có biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên thuộc địa phận thôn Thần Chúc, xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang phát hiện anh Lê Ngọc T, sinh năm 1989, trú tại thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B1-142.69 đi trên đường vành đai 4 hướng huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đi đường Tỉnh lộ 295b. Lúc này, T không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, không nhường đường cho xe của anh Thanh đi đến, T tục điều khiển xe mô tô đi ngang qua đường vành đai 4, nên để bên trái vành bánh trước, chắn bùn bánh trước, mặt sau giảm sóc trước xe bên trái xe mô tô của T va chạm vào giảm sóc trước bên phải, chân phanh, vỏ máy xe mô tô anh Thanh điều khiển. Sau va chạm giao thông, hai xe mô tô bị đổ, anh Thanh và T ngã xuống đường. Anh Thanh bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Quân y 110 Bắc Ninh rồi tử vong cùng ngày. Cùng ngày 05/10/2022, Nguyễn Tuấn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Sau khi T nhận thông tin vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn và khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là Km6, đường vành đai 4 thuộc địa phận thôn Thần Chúc, xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường được trải bê tông thẳng, phẳng rộng 11,00m, được chia thành 04 làn đường xe chạy bởi 03 vạch sơn, một vạch sơn đứt quãng màu vàng ở giữa rộng 0,15m; hai vạch sơn nối liền màu trắng ở hai bên mỗi vạch rộng 0,20m. Theo chiều từ huyện Hiệp Hòa đi đường Tỉnh lộ 295b. Từ phải qua trái các làn đường lần lượt rộng: 1,75m; 3,40m; 3,30m; 2m. Hai đầu đường có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, bên phải đường có lối rẽ vào thôn Thần Chúc, xã Tiên Sơn rộng 10m đầu đường có biển báo giao nhau với đường ưu tiên, bên trái đường có lối rẽ vào ngã tư Dương Huy, Trung Sơn rộng 11,40m, đầu đường có biển báo giao nhau

với đường ưu tiên. Hai bên đường là cánh đồng. Phải, trái hiện trường theo chiều từ huyện Hiệp Hòa đi đường Tỉnh lộ 295b lấy mép đường nhựa bên trái nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn, cột Km6 bên trái đường là mốc của hiện trường. Trên mặt đường để lại:

Vết trượt xước trên mặt đường (ký hiệu số 1), kích thước (8,10 x 0,01)m, đầu vết trượt xước cách mép đường bên trái 5,75m và cách góc lối rẽ vào thôn Thần Chúc, xã Tiên Sơn là 5,90m, cuối vết trượt xước là đầu để chân phía trước bên trái của xe gắn máy biển kiểm soát 13FA-3873 cách mép đường bên trái 2,42m.

Vết trượt xước trên mặt đường (ký hiệu số 2), kích thước (18,70 x 0,01)m, đầu vết trượt xước cách mép đường bên trái 5,25m, cuối vết trượt xước là đầu để chân phía trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 142.69 và cách mép đường bên trái 3,16m.

Xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 (ký hiệu số 3), đổ nghiêng bên trái trên mặt đường bên trái, đầu xe hướng huyện Hiệp Hòa, đuôi xe hướng đường Tỉnh lộ 295b, trục bánh trước cách mép đường bên trái 3,25m, trục bánh sau cách mép đường bên trái 3,07m.

Mảnh nhựa vỡ + gương chiếu hậu (ký hiệu số 4) nằm trên mặt đường bên trái, kích thước (0,60 x 0,60)m, tâm cách mép đường bên trái 2,00m và cách đầu vết trượt xước ký hiệu số 1 là 6,80m.

Xe gắn máy biển kiểm soát 13FA- 3873 (ký hiệu số 5), đổ nghiêng bên trái trên mặt đường bên trái, đầu xe hướng huyện Hiệp Hòa, đuôi xe hướng đường Tỉnh lộ 295b, trục bánh trước cách mép đường bên trái 2,38m, trục bánh sau cách mép đường bên trái 2,42m và cách đầu vết trượt xước ký hiệu số 2 là 3,60m.

Vết trượt xước trên mặt đường (ký hiệu số 6), kích thước (20,10 x 0,08)m, đầu tâm vết trượt xước cách mép đường bên trái 5,58m và cách đầu vết trượt xước ký hiệu số 2 là 1,58m, cuối vết trượt xước là đầu núm tay lái phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 và cách mép đường bên trái 3,90m.

Vết trượt xước trên mặt đường bên trái (ký hiệu số 7), kích thước (0,58x0,01)m, đầu vết trượt xước cách mép đường bên trái 3,37m, cuối vết trượt xước là đầu núm tay lái phía trước bên trái của xe gắn máy biển kiểm soát 13FA-3873 và cách mép đường bên trái 3,10m.

Khoảng cách 5,40m từ trục bánh trước của xe mô tô 98B1-142.69 đến điểm gần nhất của cột Km6 là mốc của hiện trường. Kết thúc khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69, 01 xe gắn máy, biển kiểm soát 13FA-3873 để phục vụ điều tra.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B1-142.69, màu sơn đỏ- xám- đen: Phía sau bát gương chiếu hậu bên trái để lại vết mài sát mòn nhựa, kích thước (0,03 x 0,02)m, tâm cách đất 1,09m. Chân gương chiếu hậu bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,03 x 0,01)m, tâm cách đất 1,05m. Góc nhựa đầu xe bên trái để lại vết mài sát mòn nhựa, kích thước (0,03 x 0,03)m, tâm cách đất 0,98m. Đầu núm tay lái phía trước bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,05 x 0,03)m, tâm cách đất 0,92m. Đầu để chân phía trước bên trái để lại vết mài sát mòn cao su hở lõi sắt có bám đất. Đầu chân chống giữa bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách đất 0,24m. Tay nắm phía sau mặt bên trái để lại vết mài sát mòn cao su, kích thước (0,16 x 0,03)m, tâm cách đất 0,75m. May ơ trục bánh trước mặt bên phải để lại vết mài sát, sạch bụi đất có bám tạp chất màu đen, kích thước (0,12 x 0,06)m, tâm cách chân van 0,16m. Mặt trước giảm sóc phía trước bên phải để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,05 x 0,01)m, tâm cách đất 0,29m. Cánh yếm bên phải để lại vết mài sát rạn nứt bật khớp nối có bám tạp chất màu xanh, kích thước (0,38 x 0,10)m, tâm cách đất 0,38m. Lốc xe bên phải để lại vết tỳ nén, vỡ khuyết, kích thước (0,10 x 0,06)m, tâm cách đất 0,33m. Phanh chân cong vênh đẩy từ trước về sau.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại xe hai bánh dưới 50cm^3, biển kiểm soát 13FA-3873, màu sơn xanh: Chân gương chiếu hậu bên trái gẫy bật rời khỏi xe. Đèn xi nhan phía trước bên trái bật khớp nối. Đầu tay nắm phía trước bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,03 x 0,01)m, tâm cách đất 0,92m. Mặt ngoài lốp xe phía trước bên trái để lại vết mài sát mòn cao su, kích thước (0,20 x 0,02)m, tâm cách chân van 0,30m. Vành xe phía trước để lại vết tỳ nén, cong vênh, đứt nan hoa, kích thước (0,14 x 0,01)m, tâm cách chân van 0,13m. Mặt ngoài giảm sóc phía trước bên trái để lại vết mài sát mòn sơn, kích thước (0,16 x 0,06)m, tâm cách đất 0,31m. Chắn bùn phía sau để lại vết rạn nứt vỡ khuyết, kích thước (0,10 x 0,13)m, tâm cách đất 0,23m. Cánh yếm mặt bên trái để lại vết rạn nứt vỡ khuyết, kích thước (0,25 x 0,10)m, tâm cách đất 0,65m. Đèn pha phía trước vỡ kính, vỡ pha và ốp vỡ khuyết. Đầu cần số để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,03 x 0,01)m, tâm cách đất 0,23m. Đầu để chân phía trước bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách đất 0,26m. Góc ba ga phía sau mặt bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,05 x 0,01)m, tâm cách mặt đất 0,67m. Mặt ngoài đèn xi nhan phía sau bên trái để lại vết mài sát mòn nhựa, kích thước (0,05 x 0,03)m, tâm cách mặt đất 0,58m.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Lê Ngọc T thể hiện: Tử thi ở trạng thái không mặc quần áo, được phủ ngoài một chăn màu tím. Chiều dài tử thi 1,69m. Thể tạng phát triển bình thường. Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Tóc đen, cắt trung bình. Hai mắt khép kín, đồng tử hai bên giãn to. Hai lỗ tai khô. Vùng đỉnh chẩm có diện sưng nề, kích thước (15 x 12)cm. Trên diện này có tổn thương sây sát da, kích thước (11 x 9)cm. Đỉnh và phía sau vai trái có diện sây sát da, kích thước (19 x 11)cm. Vùng lưng, ngực trên đường nách giữa có diện sây sát da, kích thước (34 x 15)cm. Vùng bụng phải có đoạn sây sát da, kích thước (6 x 4)cm. Mặt sau khủy tay, cẳng tay, mu bàn ngón tay phải có diện sây sát da, kích thước (39 x 5)cm. Mặt sau khủy tay trái có diện sây sát da kích thước (4,5 x 3,5)cm. Mặt mu ngón 1,2 bàn tay trái có diện sây sát da, kích thước (8 x 0,5)cm. Mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải, có vết sây sát da, kích thước (2,5 x 1,5)cm. Mặt trong cổ chân phải có diện sây sát da, kích thước (4,5 x 1,5)cm. Mặt mu bàn ngón 2,3,4,5 có diện sây sát da, kích thước (9 x 4,5)cm. Mặt trước 1/3 dưới đùi, gối trái có diện sây sát da, kích thước (15 x 1,5)cm. Mặt ngoài cổ chân trái có diện sây sát da, kích thước (5 x 2)cm. Mặt mu ngón 1 bàn chân trái có diện sây sát da, kích thước (4,5 x 0,1)cm. Chọc hút bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực và khoang ổ bụng có máu không đông (số lượng nhiều).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2016/KL-KTHS ngày 04/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Lê Ngọc T chết do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực- bụng kín. Các tổn thương sưng nề, sây sát da được hình thành do vật tày có diện T xúc và hình dạng khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên. Thời gian chết của Lê Ngọc T đến thời điểm khám nghiệm tử thi dưới 03 tiếng (tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh).

Tại Bản kết luận giám định số 2174/KL-KTHS ngày 16/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“1. Dấu vết lõm, trượt xước mất kim loại, hướng từ trước ra sau ở mặt trước, dưới giảm sóc trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 (ảnh số 11 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, trượt xước kim loại hướng từ tâm trục ra mặt lăn ở cạnh bên trái vành bánh trước của xe gắn máy biển kiểm soát 13FA-3873 (ảnh số 9 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết vỡ, chùn cong, trượt xước kim loại, hướng từ trước ra sau ở chân phanh và mặt trước bên phải vỏ máy của xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 (ảnh số 14, 15 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết vỡ nhựa, trượt xước kim loại, hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải ở chắn bùn bánh trước và mặt sau giảm

sóc trước bên trái của xe gắn máy biển kiểm soát 13FA – 3873 (ảnh số 11,12 bản ảnh khám phương tiện).

2. Dấu vết trượt xước cao su, kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở bên trái của xe gắn máy biển kiểm soát 13FA-3873 gồm: Đầu tay nắm, cần số trước, để chân trước, giá kim loại sau yên, ốp nhựa đèn xi nhan (ảnh số 7, 15, 16, 17, 18 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) được hình thành do T xúc, rê trượt trên bề mặt vật tày cứng, không nhẵn (như mặt đường) tạo nên.

Dấu vết trượt xước sơn, nhựa, kim loại, dám dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 gồm: Ốp nhựa đầu xe, cần gương, tay nắm, để chân trước, chân chống chính, tay xách (từ ảnh số 5 đến số 10 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) được hình thành do T xúc, rê trượt trên bề mặt vật tày cứng, không nhẵn (như mặt đường) tạo nên.

3. Ngoài các dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 142.69 với xe gắn máy biển kiểm soát 13FA-3873, trên hai phương tiện không phát hiện dấu vết va chạm với phương tiện khác.

4. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 và xe gắn máy biển kiểm soát 13FA-3873 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết trượt xước ký hiệu số 1, thuộc phần đường bên phải theo hướng Hiệp Hòa đi Tỉnh lộ 295b.

5. Căn cứ vào chiều hướng dấu vết va chạm và dấu vết hiện trường xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 chuyển động thẳng hướng Hiệp Hòa đi Tỉnh lộ 295b, đầu xe gắn máy biển kiểm soát 13FA-3873 chếch chéo hướng từ phải sang trái theo hướng chuyển động của xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69.

6. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học.”

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên, kết luận: Phần tài sản bị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B1-142.69 là 900.000 đồng. Phần tài sản bị hư hỏng của xe gắn máy nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 13FA-3873 là 1.450.000 đồng.

Tại phiếu đo nồng độ cồn và biên bản kiểm tra về việc sử dụng chất ma túy ngày 05/10/2022 của Công an huyện Việt Yên đối với Nguyễn Tuấn T thể hiện: Trong hơi thở không có nồng độ cồn, trong nước tiểu không có chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 là tài sản của anh Lê Ngọc T, xe gắn máy biển kiểm soát 13FA-3873 là tài sản của bị cáo T. Cơ quan

Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 98B1-142.69 cho gia đình anh Thanh, trả lại xe máy biển kiểm soát 13FA-3873 cho bị cáo T.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tuấn T đã thành khẩn khai báo hành vi do bị cáo gây ra phù hợp với lời khai người đại diện cho bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, cùng các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử trích đọc lời khai của những người vắng mặt tại phiên tòa và hỏi bị cáo, bị cáo không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-HS, ngày 08/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, o, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T từ 12 tháng cải tạo không giam giữ đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Do bị cáo tuổi cao hiện đã 74 tuổi cho nên không khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện bị hại đã được bồi thường đầy đủ nên không yêu cầu không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tuấn T nói lời sau cùng đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, đã ăn năn, hối cải đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện cơ bản theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cụ thể như sau. Khoảng 08 giờ ngày 05/10/2022, Nguyễn Tuấn T, điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại xe hai bánh dưới 50cm^3, biển kiểm soát 13FA-3873 đi từ nhà theo đường liên xã, hướng xã Tiên Sơn đi xã Trung Sơn để đến thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang chơi với con trai. Đến khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến khu vực ngã tư đường giao nhau giữa đường đi theo hướng đi của T với đường vành đai 4 là nơi có biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên thuộc địa phận thôn Thần Chúc, xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang phát hiện anh Lê Ngọc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B1-142.69 đi trên đường vành đai 4 hướng huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đi đường Tỉnh lộ 295b. Lúc này, T không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, không nhường đường cho xe của anh Thanh đi đến, T tục điều khiển xe mô tô đi ngang qua đường vành đai 4, nên để bên trái vành bánh trước, chắn bùn bánh trước, mặt sau giảm sóc trước xe bên trái xe mô tô của T va chạm vào giảm sóc trước bên phải, chân phanh, vỏ máy xe mô tô anh Thanh điều khiển làm anh Thanh ngã và đưa đi bệnh viện cấp cứu sau đó từ vong. Xe mô tô do anh Thanh điều khiển và xe mô tô do bị cáo điều khiển bị hư hỏng, tổng trị giá 1.450.000 đồng. Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định bị cáo Nguyễn Tuấn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn T không phải chịu tình tiết nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Tuấn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ngoài ra khi phạm tội bị cáo 74 tuổi và trong vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên", "Đầu thú", đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nơi công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải xử nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và góp phần ngăn đe phòng ngừa chung. Nhưng xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, hơn nữa bị cáo hiện thuộc người cao tuổi điều kiện kinh tế khó khăn, sau khi phạm tội đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, ngoài ra một phần do lỗi của bị hại, người đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú, sinh sống rõ ràng cho nên cũng cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, vẫn đảm bảo được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bị cáo hiện thuộc người cao tuổi không có thu nhập, sức khỏe yếu không có khả năng lao động thuộc trường hợp đặc biệt vì vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là phù hợp với khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường đầy đủ người đại diện cho bị hai không yêu cầu cho nên không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đề nghị về tội danh và mức hình phạt cũng như đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, o, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt Nguyễn Tuấn T: 15 tháng (Mười lăm tháng) cải tạo không giam giữ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao Nguyễn Tuấn T cho Uỷ ban nhân dân xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Tuấn T trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Nguyễn Tuấn T.

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo; đương sự, lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Vinh